TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 45/2018/QĐST-HNGĐ *Năm Căn, ngày 09 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bé T, sinh năm 1983.

Bị đơn: Anh Trần Văn Th, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Khóm 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Bé T, sinh năm 1983 và anh Trần Văn Th, sinh năm 1981.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Bé T và anh Trần Văn Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 02 người con tên Trần Triệu V, sinh ngày 15/12/2003 (nữ) và Trần Triệu B, sinh ngày 21/10/2004 (nữ), hiện 02 người con đang sống chung

gia đình. Khi ly hôn chị T và anh Th thỏa thuận giao cho chị T nuôi dưỡng và chăm sóc 02 người con. Anh Th được quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

2.3. Về tài sản chung, nợ thu và nợ trả: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng các đương sự phải chịu 50% là 150.000 đồng. Chị T đồng ý chịu toàn bộ án phí, chị T có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015852 ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, sau khi đối trừ chị T được nhận lại 150.000 đồng.

"Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Năm Căn;*
- *Chi cục THADS huyện Năm Căn;*
- *UBND xã H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án văn.*

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Đính